

BÁO CÁO

**sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện
lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, còn gặp không ít khó khăn, thách thức: Tình hình chính trị và kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; giá một số nguyên liệu đầu vào, chi phí sản xuất tăng; thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn gặp khó khăn... Trước tình hình đó, Đảng bộ, quân và dân trong huyện đã phát huy nội lực, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện đã đề ra và đạt nhiều kết quả tích cực.

I - CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau Đại hội, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch tổ chức phổ biến, quán triệt nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện¹; đồng thời, chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện; chỉ đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, hội, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trong huyện nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện bằng

¹ Kế hoạch số 01-KH/HU ngày 03/9/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "Học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025"; Kế hoạch số 07-KH/HU ngày 29/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "Phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025"; Kế hoạch số 12-KH/HU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "Tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng".

các hình thức phù hợp và thường xuyên²; qua đó, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ.

Huyện ủy đã xây dựng và ban hành 04 chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện³, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành 07 kế hoạch thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp⁴. Sau khi ban hành các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và kế hoạch thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập các ban chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện⁵; đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện và các ban xây dựng Đảng của Huyện ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong huyện xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, góp phần để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện đề ra⁶.

² Cấp huyện: 03 lớp học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, 03 lớp học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh và 02 lớp học tập, quán triệt, triển khai thực hiện quán triệt Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện cho cán bộ chủ chốt và đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại huyện.

Cấp cơ sở: Tổ chức 27 lớp học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, 38 lớp học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, 37 lớp học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các đối tượng chưa là đảng viên.

³ Chương trình số 03-CTr/HU ngày 22/12/2020 về "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên giai đoạn 2020 - 2025"; Chương trình số 06-CTr/HU ngày 09/02/2021 về "Phát triển và nâng cao các hiệu quả hoạt động thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành nền kinh tế quan trọng của huyện giai đoạn 2020 - 2025"; Chương trình số 07-CTr/HU ngày 09/02/2021 về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới"; Chương trình số 08-CTr/HU ngày 09/02/2021 về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã".

⁴ Kế hoạch số 21-KH/HU ngày 16/8/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 26-KH/HU ngày 23/9/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 27-KH/HU ngày 23/9/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 23/9/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 29-KH/HU ngày 23/9/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 30-KH/HU ngày 23/9/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025"; Kế hoạch số 31-KH/HU ngày 23/9/2021 về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về "Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025".

⁵ Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy giai đoạn 2020 - 2025; các ban chỉ đạo thực hiện các chương trình hành động của Huyện ủy.

⁶ Ủy ban nhân dân huyện xây dựng 3 kế hoạch thực hiện 3 chương trình hành động của Huyện ủy số 06, 07 và 08-CTr/HU; các ban xây dựng Đảng xây dựng 4 kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/HU; các xã, thị trấn xây dựng 32 chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI và Nghị quyết Đại hội cấp mình.

II - KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm (*tính theo giá trị sản xuất, giá cố định năm 2010*) là 12,3%⁷ (*Nghị quyết 13,2%*). Trong đó: Thương mại - dịch vụ - du lịch 14,2%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 11,2%; nông - lâm - thủy sản 3,5% (*Nghị quyết đến năm 2025 tương ứng 15,4%, 11,2%, 3,5%*).

- Cơ cấu kinh tế: Đến 30/6/2023, tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ - du lịch 31,35%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 39,2%; nông - lâm - thủy sản 29,45%. Ước đến cuối năm 2023, tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ - du lịch 32,05%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 39,26%; nông - lâm - thủy sản 28,69% (*Nghị quyết đề ra đến năm 2025 cơ cấu kinh tế tương ứng: 47% - 35% - 18%*).

- Tổng giá trị sản phẩm trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đến cuối năm 2022 đạt 117 triệu đồng/ha (*Nghị quyết đến cuối năm 2025 đạt 127 triệu đồng/ha*).

- Đến 30/6/2023, thu nhập bình quân đầu người đạt 48,5 triệu đồng/người; năm 2023 ước đạt 49,6 triệu đồng/người (*Nghị quyết đến năm 2025 đạt 75 triệu đồng/người*).

- Tăng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn bình quân hằng năm đạt 47,07% (*Nghị quyết 14%*).

- Có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*Nghị quyết đến năm 2023 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*).

1.2. Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa: Năm 2021 đạt 92,66%, năm 2022 đạt 93,78% (*Nghị quyết hằng năm trên 90%*).

- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi 15/15 xã, thị trấn.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo: Năm 2021 đạt 1,44%; năm 2022 đạt 1,52% (*Nghị quyết giảm từ 1,5 - 2%/năm*). Giải quyết việc làm mới: Năm 2021 có 2.170 lao động;

⁷ Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm (*tính theo giá trị sản phẩm, theo giá so sánh năm 2010*): Năm 2021 tăng 2,6%; năm 2022 tăng 6,89%; 6 tháng đầu năm 2023 tăng 7,77%; năm 2023 ước tăng 7,64%. Ước tốc độ tăng trưởng bình quân 3 năm đạt 5,7%; trong đó: Thương mại - dịch vụ - du lịch 6,9%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 6,3%; nông - lâm - thủy sản 3,3%.

năm 2022 có 2.840 lao động (*Nghị quyết giải quyết việc làm mới hằng năm cho lao động 2000 người*). Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Năm 2021 không thực hiện được do ảnh hưởng của dịch Covid-19; năm 2022 đào tạo 452 lao động; 6 tháng đầu năm 2023 đào tạo 170 lao động (*Nghị quyết mỗi năm đào tạo nghề cho 400 lao động*). Đến nay, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 9,91% (*Nghị quyết đến năm 2025 đạt 16,4%*).

- Có 12/15 trạm y tế có bác sĩ làm việc thường xuyên tại trạm, đạt 80% (*Nghị quyết đến năm 2025 là 15/15*). Duy trì 100% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã theo Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 20208. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95,12% (*Nghị quyết đến năm 2025 đạt 96%*). Tỷ suất sinh 2021 giảm 0,09‰, năm 2022 giảm 0,36‰ (*Nghị quyết giảm tỷ suất sinh hằng năm 0,1‰*). Đến nay, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về cân nặng giảm còn 7,63% (*Nghị quyết đến 2025 dưới 8,5%*), tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 10,27% (*Nghị quyết đến 2025 năm dưới 10%*).

1.3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Đến nay, tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100% (*Nghị quyết đến năm 2025 là 100%*); tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch 44,18% (*Nghị quyết đến năm 2025 là 80%*).

- Đến nay, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 55,96% (*Nghị quyết đến năm 2025 đạt 55%*).

1.4. Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- Hằng năm, giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định.

1.5. Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể

- Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng: Năm 2021, có 56/58 tổ chức cơ sở đảng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (tỷ lệ 96,5%); trong đó, có 13 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tỷ lệ 23,2%), 02 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ (không có tổ chức cơ sở đảng xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ). Năm 2022, có 55/58 tổ chức cơ sở đảng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (tỷ lệ 94,8%); trong đó, có 18 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tỷ lệ 31%), 03 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ (không có tổ chức cơ sở đảng xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ) (*Nghị quyết: Hằng năm có 100% chi, đảng bộ cơ sở hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có trên 80% chi, đảng bộ cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ và 20% chi, đảng bộ cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ/ tổng số chi,*

⁸ Theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế hiện nay 15/15 xã, thị trấn chưa đạt

đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ).

- Về phát triển đảng viên: Năm 2022, kết nạp 192 quần chúng vào Đảng, đạt tỷ lệ 4,14% trên tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ. Năm 2023, kết nạp 199 quần chúng vào Đảng, đạt tỷ lệ 4,16% trên tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ (*Chỉ tiêu theo Chương trình hành động của Huyện ủy: Phấn đấu hằng năm, tỷ lệ kết nạp đảng viên đạt trên 4% so với tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ*).

- Hằng năm, có 40% chính quyền xã, thị trấn đạt chuẩn xuất sắc; 100% tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ (*Nghị quyết: Hằng năm có 40% chính quyền xã, thị trấn đạt chuẩn xuất sắc, trên 80% tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ*).

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Về kinh tế

- Thương mại, dịch vụ, du lịch

Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm ngành thương mại - dịch vụ - du lịch (tính theo giá trị sản xuất) đạt 14,2%⁹. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 105,25 triệu USD. Từ năm 2021 đến nay, đã cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 710 cơ sở, với tổng số vốn đăng ký là 145,59 tỷ đồng.

Công tác bình ổn thị trường được quan tâm và tích cực triển khai thực hiện đem lại kết quả tốt, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và ổn định cho thị trường hàng hoá. Tổng mức doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ bình quân hằng năm trên địa bàn đạt 3.770,52 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm 11,72%.

Hoạt động du lịch trên địa bàn huyện phục hồi nhanh sau đại dịch Covid-19. Thời gian qua, công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch với phương châm “Mỗi người dân là một đại sứ du lịch” luôn được tăng cường. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh triển khai đầu tư xây dựng, trùng tu, tôn tạo, nâng cấp và phát huy giá trị các công trình di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn huyện¹⁰; xây dựng Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại làng rau VietGap Thuận Nghĩa, góp phần phục vụ tốt hơn nhu cầu tham quan và trải nghiệm của du khách. Lượng khách du lịch đến địa bàn huyện từ năm 2021 đến nay đạt 425.820 lượt, doanh thu tiền vé và dịch vụ tại điểm du lịch đạt 18,75 tỷ đồng, bình quân mỗi năm đón 170.328 lượt

⁹ Tổng giá trị sản phẩm ngành thương mại - dịch vụ - du lịch (theo giá so sánh năm 2010) từ năm 2021 đến tháng 06/2023 đạt 5.018 tỷ đồng, đến cuối năm 2023 ước đạt 6.257,06 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm ước đạt 6,9%.

¹⁰ Nâng cấp di tích cụm tháp chàm Dương Long, xây dựng đền thờ Võ Văn Dũng, đền thờ Văn Phong, khu di tích chiến thắng Thuận Hạnh, nâng cấp di tích Mộ Võ Xán, đền thờ Tây Sơn tam kiệt...

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

Tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (tính theo giá trị sản xuất) đạt 11,2%¹¹.

Tập trung chỉ đạo phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn, kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đi vào hoạt động và mở rộng sản xuất; tình hình sản xuất, kinh doanh tại các cụm công nghiệp ổn định và phát triển. Hiện nay, toàn huyện có 10 cụm công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với tổng diện tích 424,51 ha, diện tích đất ở các cụm công nghiệp có nhà đầu tư đăng ký sản xuất kinh doanh đạt 80% diện tích đất công nghiệp; có 04 cụm công nghiệp có nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng¹² (tăng 03 cụm có nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng so với đầu nhiệm kỳ). Có 01 làng nghề được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận¹³.

Công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư tiếp tục được tăng cường. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã kêu gọi 39 dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp và điểm sản xuất tập trung, tổng mức đầu tư các dự án 4.272,38 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho hơn 3.800 lao động, trong đó, có 03 dự án lớn với tổng mức đầu tư 3.320 tỷ đồng¹⁴. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoàn thành việc chấm dứt hoạt động sản xuất gạch, ngói đất sét nung bằng lò thủ công trên địa bàn huyện, đến nay còn 70 cơ sở chưa chấm dứt hoạt động.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư, hoàn thiện. Trong hơn 02 năm qua, có 479 công trình, dự án được triển khai thực hiện; trong đó, 48 công trình giao thông, 13 công trình thủy lợi, 81 công trình trường học, 107 công trình dân dụng, 111 công trình hạ tầng kỹ thuật và 119 công trình khác, với tổng mức đầu tư 1.138 tỷ đồng¹⁵. Phối hợp với tỉnh triển khai các công trình trọng điểm trên

¹¹ Tổng giá trị sản phẩm ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng từ năm 2021 đến tháng 6/2023 (theo giá so sánh năm 2010) đạt 6.399,62 tỷ đồng, ước đến cuối năm 2023 đạt 7.998,47 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm là 6,3%.

¹² Cụm Công nghiệp Cầu Nước Xanh, Cụm Công nghiệp Gò Cây mở rộng (xã Bình Thành), Cụm Công nghiệp Bình Nghi (xã Bình Nghi) và Cụm công nghiệp Bình Tân.

¹³ Làng nghề Nón lá Thuận Hạnh, xã Bình Thuận.

¹⁴ Dự án Nhà máy sản xuất gạch ốp lát granite (tại Cụm Công nghiệp Gò Cây) của Công ty Cổ phần Takao Bình Định với tổng diện tích xin thuê 32 ha, tổng vốn đầu tư dự kiến 1.920 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 950 lao động; Nhà máy sản xuất gạch granit của Công ty CP công nghiệp Kamado tại Cụm Công nghiệp Bình Nghi mở rộng, với tổng vốn đầu tư 1.000 tỷ đồng trên diện tích 22 ha, giải quyết việc làm cho 700 lao động; Nhà máy sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu An Việt Phát của Công ty TNHH MTV Năng lượng An Việt Phát tại Cụm Công nghiệp Tây Xuân, diện tích thuê đất 5,8 ha, tổng vốn đầu tư 400 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 150 lao động.

¹⁵ Tuyến đường từ khu du lịch Hàm Hồ đến Thác đổ xã Vĩnh An; nâng cấp mở rộng tuyến Quốc lộ 19 đi đền thờ Võ Văn Dũng; tuyến Đài Kính Thiên đi xã Vĩnh An (đoạn Quốc lộ 19 đến xã Vĩnh An); nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thiếp; xây dựng mới tuyến đường trước đền thờ Bùi Thị Xuân; mở rộng tuyến Phú Phong đi tháp Dương Long; nâng cấp, mở rộng tuyến Tây Sơn đi Phù Cát; xây dựng mới tuyến Tây Vinh đi Nhơn Mỹ; nâng cấp, mở rộng tuyến Tây Vinh - Cát Hiệp...

địa bàn huyện như: Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong; nâng cấp mở rộng tuyến ĐT636; nâng cấp đường Bảo tàng Quang Trung đi Vĩnh Thạnh; nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 19B; nâng cấp mở rộng tuyến Quốc lộ 19 kết nối Tây Nguyên; tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông; đập dâng Phú Phong; tuyến đường kết nối đập dâng Phú Phong với Quốc lộ 19B.

- Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm ngành nông - lâm - thủy sản (*tính theo giá trị sản xuất*) đạt 3,5%¹⁶. Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân hằng năm đạt trên 73.000 tấn. Tập trung chỉ đạo phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất và chăn nuôi, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; thực hiện liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; hình thành vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung có mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, tổ chức liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm chủ lực của huyện¹⁷.

Chăn nuôi có bước phát triển theo hướng gia trại, trang trại; triển khai thực hiện chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi; chú trọng phát triển đàn gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm¹⁸. Công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm tiếp tục được quan tâm, nhất là dịch cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng, viêm da nổi cục ở bò. Sản xuất thủy sản được duy trì¹⁹.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được tăng cường, diện tích rừng được quản lý, chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh phát triển ổn định. Toàn huyện có 21.686,88 ha rừng phòng hộ, 8.793,34 ha rừng sản xuất, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 55,96%.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

¹⁶ Tổng giá trị sản phẩm nông - lâm - thủy sản (*theo giá so sánh năm 2010*) từ năm 2021 đến tháng 6 năm 2023 đạt 4.169,88 tỷ đồng, đến cuối năm 2023 ước đạt 5.004,57 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 3,3%.

¹⁷ Xây dựng và phát triển vùng sản xuất theo chuỗi giá trị được 02 loại cây trồng chủ lực đối với cây lúa, cây rau gồm: 27,3 ha trồng rau an toàn được chứng nhận VietGap (Hợp tác xã nông nghiệp Thuận Nghĩa 19,5 ha; nhóm sản xuất rau an toàn thôn Hữu Giang, xã Tây Giang 4,35 ha; nhóm sản xuất rau an toàn thôn Hòa Trung, xã Bình Tường 3,45 ha). Có 222 ha lúa (72 ha lúa giống sản xuất theo chuỗi giá trị, tập trung tại các xã Tây Bình, Tây Vinh, Tây Xuân và Tây Giang; 150 ha lúa thương phẩm sản xuất theo chuỗi giá trị, tập trung tại xã Tây Phú và Bình Tường).

¹⁸ Số lượng đàn bò của huyện năm 2022 là 48.634 con, tăng 3,0% (1.382 con) so với 2020; sản lượng thịt hơi xuất chuồng năm 2022 đạt 7.120 tấn, tăng hơn năm 2020 là 611,6 tấn; tỷ lệ bò lai chiếm 98% tổng đàn, bò thịt chất lượng cao chiếm 24,6% tổng đàn bò lai. Đàn heo của huyện có 59.880 con, tăng 10,6% (5.745 con) so với 2020; tỷ lệ đàn lợn chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao chiếm 10,2% tổng đàn. Đàn gia cầm của huyện có 778,5 nghìn con, tăng 6,5% (44,4 nghìn con) so với 2020; tỷ lệ đàn gà chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao chiếm 50% tổng đàn.

¹⁹ Sản lượng thủy sản nuôi trồng hằng năm đạt 70 tấn.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về “Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới”. Huy động các nguồn lực và tăng cường chỉ đạo các ban, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới. Đến nay, toàn huyện có 12/13 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Tây Phú và Bình Tường). Hiện nay, xã Vĩnh An đạt 16/19 tiêu chí, huyện đạt 6/9 tiêu chí với 25/36 chỉ tiêu²⁰.

Trong nửa nhiệm kỳ qua, toàn huyện có 13 sản phẩm được công nhận đạt chuẩn theo Chương trình OCOP (01 sản phẩm 4 sao, 12 sản phẩm 3 sao).

- Quy hoạch và phát triển đô thị

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã". Triển khai lập và hoàn thành đề án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Tây Sơn đến năm 2035²¹; phê duyệt 09 đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đối với các khu vực dự kiến phát triển thành phường²²; phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung cho 07/13 xã và cho chủ trương điều chỉnh quy hoạch chung đến năm 2030 cho 06/13 xã²³. Đẩy mạnh phát triển khu vực nội thị theo hướng đô thị hiện đại gồm 9 xã, thị trấn dự kiến trở thành phường²⁴. Trên cơ sở đề án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, đã tập trung chỉ đạo lập đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư, khu đô thị mới, khu tái định cư, khu chức năng để làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư hạ tầng trên địa bàn²⁵. Hoàn thành Quy chế quản lý kiến trúc của đô thị Tây Sơn. Chỉ đạo các xã, thị trấn tập trung phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, đẩy mạnh công tác giảm nghèo, tăng cường chỉnh trang đô thị, nông thôn.

²⁰ Các tiêu chí đạt được gồm: Tiêu chí số 01 - Quy hoạch, Tiêu chí số 03 - Thủy lợi và phòng, chống thiên tai, Tiêu chí số 04 - Điện, Tiêu chí số 05 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục, Tiêu chí số 6 - Kinh tế và Tiêu chí số 09 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công; còn lại 3/9 tiêu chí chưa đạt gồm: Tiêu chí số 02 - Giao thông, Tiêu chí số 07 - Môi trường và Tiêu chí số 8 - Chất lượng môi trường sống.

²¹ Được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2022.

²² Khu đô thị Phú Hòa, khu đô thị Bắc Sông Kôn, khu đô thị Hòa Lạc, khu đô thị Bình Hòa, khu đô thị Tây Bình, khu đô thị Bình Tường, khu đô thị Bình Thành, khu đô thị Phú An, điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung đô thị loại V xã Tây Giang.

²³ Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt 07 đề án chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 cho các xã: Bình Tường, Vĩnh An, Tây Thuận, Bình Tân, Tây Vinh, Tây An và Bình Thuận; cho chủ trương điều chỉnh quy hoạch chung cho các xã: Tây Xuân, Bình Nghi, Bình Thành, Tây Phú và Bình Hòa, Tây Bình.

²⁴ Tây Giang, Bình Tường, Tây Phú, Tây Xuân, Bình Nghi, Bình Thành, Bình Hòa, Tây Bình và thị trấn Phú Phong; tiếp tục phát triển các vùng ngoại thị gồm 6 xã: Tây Thuận, Vĩnh An, Bình Thuận, Bình Tân, Tây An và Tây Vinh.

²⁵ Đã lập và phê duyệt 40 đề án quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu đô thị mới, khu tái định cư, khu chức năng với tổng diện tích hơn 420 ha.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 6 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 92,02%. Dân số toàn huyện tính đến cuối năm 2022 là 117.135 người, trong đó dân số nội thị là 87.000 người; mật độ dân số toàn đô thị đạt 416,3 người/km²; mật độ dân số khu vực nội thị đạt 3.304 người/km²; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt 48,5%; tỷ lệ thu gom rác thải đô thị đạt 81,06%.

Đến nay, qua đánh giá sơ bộ và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về phân loại đô thị loại IV được ban hành theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, toàn huyện đạt 76,1 điểm; theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, toàn huyện đạt 68,69 điểm (*Nghị quyết đề ra phấn đấu đến năm 2024 huyện đạt chuẩn đô thị loại IV*).

- Tài chính, tín dụng

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện từ năm 2021 đến 30/6/2023 đạt 2.402,307 tỷ đồng, trong đó thu phát sinh trên địa bàn được 942,313 tỷ đồng²⁶. Chi ngân sách địa phương từ năm 2021 đến 30/6/2023 là 2.139,039 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 728,055 tỷ đồng. Công tác quản lý, điều hành ngân sách hiệu quả, chặt chẽ, đúng quy định.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 05 chi nhánh ngân hàng thương mại (tăng 01 đơn vị so với năm 2020), 01 Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội và 04 quỹ tín dụng nhân dân hoạt động ổn định; chất lượng cung cấp các dịch vụ ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện cho người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tiếp cận vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh.

- Tài nguyên, môi trường

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Đã lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện. Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng hơn 80 công trình để thực hiện các công trình dự án trên địa bàn huyện, tổng diện tích đất thu hồi hơn 200 ha với hơn 7.500 hộ dân bị ảnh hưởng và số tiền bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt hơn 580 tỷ đồng; đấu giá quyền sử dụng đất ở 618 lô, tổng diện tích 80.000 m².

Trong hơn 02 năm qua, có 11 doanh nghiệp được cấp phép khai thác cát với

²⁶ Năm 2021 được 377,837 tỷ đồng, tăng 116,39%; năm 2022 được 477,019 tỷ đồng, tăng 26,25%; ước thực hiện năm 2023 giảm 1,43%.

diện tích 60,71 ha, 09 doanh nghiệp được cấp phép khai thác đất san lấp làm vật liệu xây dựng, với diện tích 36,84 ha và 1 doanh nghiệp được khai thác đất sét, với diện tích 2,67 ha. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện, đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 31 trường hợp vi phạm với số tiền 982,18 triệu đồng; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử phạt 02 trường hợp với số tiền 602,37 triệu đồng. Công tác thu gom, xử lý rác thải luôn được tăng cường, đến nay, tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý đạt 81,06%, khu vực nông thôn đạt 76,2%; 100% rác thải y tế được thu gom và xử lý theo quy định.

2.2. Về văn hoá - xã hội

- Hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền

Hệ thống truyền thanh, tuyên truyền trực quan tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức thành công Đại hội thể dục - thể thao huyện Tây Sơn lần thứ VIII và tham gia Đại hội thể dục - thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX đạt giải nhất toàn đoàn; tham gia Ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Bình Định lần thứ XVI; tổ chức cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) huyện Tây Sơn. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và ngày càng đi vào chiều sâu²⁷. Công tác quản lý các hoạt động, dịch vụ văn hóa và bảo tồn di tích lịch sử tiếp tục được tăng cường.

- Giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ

Chất lượng giáo dục toàn diện có nhiều tiến bộ; đội ngũ giáo viên tiếp tục được chuẩn hóa; mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học được tăng cường. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia luôn được chú trọng. Đến nay, có 38/56 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 67,86%²⁸. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phát triển sâu rộng.

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao năng suất lao động, giá trị, chất lượng sản phẩm. Tổng kinh phí chi thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ từ năm 2021 đến nay là 2,684 tỷ đồng. Có 207 đề tài, sáng kiến trên các lĩnh vực được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

- Thực hiện chính sách xã hội

Chỉ đạo thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có

²⁷ Hằng năm, có trên 93% hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa (chi tiêu Nghị quyết trên 90%).

²⁸ Trong đó, bậc mầm non 06, tiểu học 15, trung học cơ sở 14, trung học phổ thông 03; tăng 05 trường so với năm 2020.

công cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội²⁹. Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo, tính đến cuối năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 4,82%, hộ cận nghèo giảm còn 8,66%. Trong hơn 2 năm qua, đã tổ chức đào tạo nghề cho 622 lao động, giải quyết việc làm cho 6.121 lao động và hỗ trợ 163 lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Đến nay, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 9,91%.

- Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Dịch Covid-19 trên địa bàn huyện đã được kiểm soát, đời sống Nhân dân đã trở lại bình thường. Công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm; mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân luôn được tăng cường. Đến nay, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95,12% dân số.

2.3. Về quốc phòng - an ninh và hoạt động nội chính

- Quốc phòng - an ninh

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, kiểm soát nắm tình hình, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng yếu và các hoạt động chào mừng các ngày lễ, tết và các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn. Hằng năm, giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện, diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ các xã, thị trấn³⁰ và tổ chức ra quân huấn luyện các lực lượng đảm bảo theo kế hoạch.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Đã bố trí 100% công an chính quy đảm nhiệm các chức danh công an xã theo Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh và phát huy hiệu quả tốt; thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Công tác đấu tranh trấn áp tội phạm, kiểm chế các vụ việc an ninh nông thôn, tội phạm kinh tế, phạm pháp hình sự và các tai, tệ nạn xã hội được chú trọng; thực hiện cấp, đổi căn cước công dân gắn chip cho 100% công dân trên địa bàn huyện đủ điều kiện theo Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường các giải pháp kiểm chế, giảm tai nạn giao thông.

- Hoạt động nội chính

Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được thực hiện đúng pháp luật.

²⁹ Từ năm 2021 đến nay, đã chi 119,18 tỷ đồng hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội và 196,15 tỷ đồng thực hiện chính sách người có công cách mạng từ nguồn ngân sách nhà nước...

³⁰ Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2023 đạt kết quả tốt; chỉ đạo 15/15 xã, thị trấn tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) đạt kết quả khá trở lên, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí được thực hiện theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm Quy chế về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân trên địa bàn huyện; việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân được chú trọng³¹.

2.4. Xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác xây dựng Đảng

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quy chế làm việc, Chương trình làm việc toàn khóa, xác định những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, khâu then chốt, xây dựng các chương trình, kế hoạch, nghị quyết chuyên đề để cụ thể hóa và nhanh chóng đưa nghị quyết Đại hội đảng các cấp đi vào cuộc sống. Thành lập 9 tổ cấp ủy phụ trách, giám sát tổ chức cơ sở đảng và ban hành Quy chế hoạt động của tổ cấp ủy; phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách, giám sát cụ thể cho từng đồng chí Huyện ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, kết quả hoạt động của các tổ cấp ủy từng bước phát huy tác dụng, hiệu quả tích cực. Hoàn thành sơ kết giữa nhiệm kỳ các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng đúng theo chỉ đạo của cấp trên. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành nghị quyết và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh, đề ra biện pháp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác chính trị tư tưởng: Các cấp ủy, tổ chức đảng trong huyện đã tập trung thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; thường xuyên bồi dưỡng đạo đức cách mạng, định hướng dư luận xã hội; tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Quán triệt và triển khai nghiêm túc nghị quyết các hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền, giới thiệu các nội dung cốt lõi của các nghị quyết của Đảng bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW (khóa XII) về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các chuyên đề hằng năm. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái,

³¹ Bí thư cấp huyện đã tổ chức tiếp dân định kỳ 25 cuộc/27 công dân. Tiếp nhận và xử lý 158 đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

thù địch được chú trọng³². Công tác giáo dục lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn được thực hiện thường xuyên³³.

Công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên: Công tác xây dựng tổ chức đảng được tăng cường. Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc, đúng thực chất việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hằng năm. Công tác quy hoạch cán bộ được quan tâm thực hiện hiệu quả, chất lượng, cơ bản đáp ứng yêu cầu; công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch cán bộ được thực hiện chặt chẽ theo kế hoạch³⁴; công tác luân chuyển, điều động cán bộ được chú trọng, góp phần đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ³⁵; quy trình công tác bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công tâm, khách quan, đúng quy định³⁶. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, đã kết nạp 583 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ 4.813 đảng viên. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, phục vụ tốt yêu cầu về công tác cán bộ và công tác phát triển đảng viên.

Công tác kiểm tra, giám sát: Các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đúng quy định Điều lệ Đảng; chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát được nâng lên. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy, tổ chức đảng cấp huyện và cơ sở kiểm tra 175 lượt tổ chức đảng, 4.942 lượt đảng viên (trong đó, có 653 cấp ủy viên các cấp); giám sát chuyên đề 71 lượt tổ chức đảng và 32 đảng viên (trong đó, có 26 cấp ủy viên các cấp). Công tác thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm được thực hiện đúng quy định³⁷. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn

³² Kiện toàn Ban Chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; vai trò của Ban Chỉ đạo 35 và Cộng tác viên dư luận xã hội được phát huy; triển khai, phát động cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3, có 134 bài dự thi cấp huyện.

³³ Tổ chức 9 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng có 637 học viên; 9 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho Đảng viên mới kết nạp với 440 học viên; 3 lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh cho đối tượng 4 có 208 học viên; 3 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ Hội đoàn thể với tổng số 277 học viên; phối hợp Trường Chính trị tỉnh Bình Định mở 02 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (đối tượng 4) năm 2023 với tổng số 256 học viên...

³⁴ Cử đi học các lớp lý luận chính trị là 179 đồng chí; trong đó Cao cấp 28 đồng chí; Trung cấp 99 đồng chí, Sơ cấp 52 đồng chí. Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên, Chuyên viên chính 226 trường hợp và các lớp bồi dưỡng khác là 1.827 trường hợp.

³⁵ Đã thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo là 23 trường hợp; trong đó từ huyện về xã là 02 trường hợp, từ xã về huyện là 03 trường hợp (không tính cán bộ của huyện được điều động về); giữa các phòng, ban, ngành của huyện là 18 trường hợp.

³⁶ Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc cho chủ trương đề cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại là 27 trường hợp; giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý là 31 trường hợp.

³⁷ Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật 39 đảng viên; trong đó: Khiển trách 27, chiếm 69,23%; cảnh cáo 6, chiếm 15,38%; cách chức 2, chiếm 5,13%; khai trừ 4, chiếm 10,26% so với tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật.

đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định, làm giảm đáng kể và không để phát sinh tình trạng khiếu nại, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

Công tác dân vận: Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; nâng cao chất lượng việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc, công tác tôn giáo; huyện đã tổ chức các cuộc đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, qua đó đã giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân và tạo sự đồng thuận trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Hoạt động của bộ máy chính quyền

Tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Hội đồng nhân dân huyện tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động. Đã tổ chức các kỳ họp đúng theo luật định; công tác giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân ngày càng phát huy hiệu quả. Thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp; những phản ánh, kiến nghị của cử tri và Nhân dân được phản ánh kịp thời đến các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo luật định.

Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Hằng năm, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện. Đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm chỉ đạo thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện, phục vụ kịp thời, hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

- Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong huyện tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tăng cường công tác phát triển hội, đoàn viên, xây dựng lực lượng hội, đoàn viên nòng cốt; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân phát huy vai trò chủ thể, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

huyện đã chủ trì vận động ủng hộ người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19³⁸, phát động Phong trào thi đua hỗ trợ giúp đỡ xã Vĩnh An xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tốt³⁹; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội và chủ động phòng, chống dịch bệnh; phối hợp tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách, người dân gặp khó khăn trên địa bàn. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội mãn nhiệm kỳ Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu Chiến binh, Hội Nông dân và Công đoàn huyện. Ban hành Chỉ thị chỉ đạo Đại hội mãn nhiệm kỳ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

III - ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua hai năm rưỡi triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, bên cạnh những thuận lợi cơ bản cũng có nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ, quân và dân trong huyện đã nỗ lực, phấn đấu thực hiện Nghị quyết đạt được nhiều kết quả đáng phấn khởi. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, trường học, y tế, thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng tương đối đồng bộ. Bộ mặt đô thị và nông thôn ngày càng khởi sắc. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; chất lượng Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được nâng lên; kết quả phổ cập giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được duy trì vững chắc; các chính sách xã hội được thực hiện kịp thời. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện, có mặt nâng cao. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội giữ vững ổn định. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu quả. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm chưa đạt yêu cầu so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Thu nhập bình quân đầu người còn thấp. Kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ; việc chấm dứt hoạt động sản xuất gạch, ngói đất sét nung bằng lò thủ công chưa đảm bảo yêu cầu đề ra. Việc hình thành vùng sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn gặp khó khăn, chưa có nhiều doanh nghiệp tham gia liên kết. Một số hợp tác xã sau củng cố, kiện toàn hoạt động chưa hiệu quả; vì

³⁸ Đã vận động được 42,5 tấn hàng hóa, trị giá hơn 600 triệu đồng; tổ chức vận động hơn 1,185 tỷ đồng tiền mặt đã chuyển hỗ trợ công tác phòng, chống dịch Covid-19 của huyện 800 triệu đồng và hỗ trợ lực lượng tuyến đầu chống dịch 25 triệu đồng; tặng hàng nghìn khẩu trang và tấm chắn giọt bắn...

³⁹ Đạt tổng kinh phí 3,666 tỷ đồng/3 tỷ đồng (vượt 22% so với kế hoạch), xây dựng 14 ngôi nhà Đại Đoàn kết, 250 công trình vệ sinh.

phạm quy định trên lĩnh vực đất đai, khoáng sản vẫn còn xảy ra.

- Nguồn thu ngân sách từ tiền đầu giá quyền sử dụng đất thấp. Thực hiện giải ngân vốn các chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu. Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trong huyện trên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao. Cải cách hành chính chưa có chuyển biến rõ nét. Tội phạm công nghệ cao, tệ nạn cờ bạc, an ninh nông thôn có lúc còn diễn biến phức tạp, tình trạng người sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng tăng.

- Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội cũng như các vụ việc phát sinh ở một số thời điểm chưa kịp thời. Năng lực lãnh đạo của một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế, chất lượng sinh hoạt của một số chi bộ chưa cao; công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên mới còn gặp khó khăn. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số chi bộ chất lượng chưa cao; việc phát hiện cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng vi phạm có trường hợp còn chậm; việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu ở một số nơi chưa được phát huy đúng mức. Việc nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên một số lĩnh vực còn hạn chế.

2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Do tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19; tình hình chính trị và kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; giá cả thị trường biến động; thời tiết diễn biến bất thường đã ảnh hưởng đến sản xuất, việc làm và đời sống Nhân dân trong huyện.

- Nguyên nhân chủ quan: Việc vận dụng, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của cấp ủy cấp trên ở một số cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương còn lúng túng, thiếu sự chủ động, sáng tạo. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trên một số lĩnh vực chưa thật sự quyết liệt và hiệu quả. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương có lúc thiếu tập trung, chưa đồng bộ. Một số đồng chí cấp ủy viên, thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

IV - MỘT SỐ KINH NGHIỆM

1. Bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện để xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động với các nhiệm vụ, chỉ tiêu và lộ trình, giải pháp cụ thể để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

2. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự hỗ

trợ của các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là tranh thủ các nguồn lực đầu tư các công trình, dự án trọng điểm để tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ luôn đoàn kết, nhất quán trong lãnh đạo, chỉ đạo. Trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ luôn chú trọng tất cả các lĩnh vực: Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội gắn với quốc phòng - an ninh. Lựa chọn nội dung nhiệm vụ và thời điểm để triển khai phù hợp với khả năng, nguồn lực của địa phương. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Quan tâm đến công tác cán bộ, từ khâu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng gắn bố trí, sử dụng cán bộ phù hợp với trình độ, năng lực. Phát huy tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể trong huyện. Tạo sự chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn huyện.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, kết luận của cấp trên và cấp huyện; biểu dương, nhân rộng cách làm hay, mô hình hiệu quả.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TỪ NAY ĐẾN CUỐI NHIỆM KỲ

Để thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, toàn Đảng bộ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong nửa nhiệm kỳ qua, đoàn kết, thống nhất, nỗ lực triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch hành động và thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Về phát triển kinh tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy hoạch về hạ tầng, tạo môi trường thuận lợi, khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương để nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại, dịch vụ; phối hợp tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng để bảo vệ người tiêu dùng và các doanh nghiệp cung ứng hàng hóa. Đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của huyện; phối hợp xây dựng các dự án phát triển du lịch hiệu quả và bền vững; đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu các sản phẩm dịch vụ, du lịch; tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên và các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nâng cấp, tôn tạo các công trình di tích lịch sử, văn hóa, khu sinh thái, danh lam thắng cảnh của huyện để phục vụ phát triển du lịch.

Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp, làng nghề gắn với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt các chính sách thu hút các thành phần kinh tế đầu tư mở rộng sản xuất, ưu tiên các dự án có quy mô lớn, thiết bị tiên tiến, giải quyết nhiều việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là các công trình giao thông, các công trình có tính chất động lực phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo thực hiện kiên quyết, hoàn thành việc chấm dứt hoạt động sản xuất gạch, ngói đất sét nung bằng lò thủ công. Tập trung khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống của huyện.

Nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu sản phẩm và phát triển toàn diện sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng quy hoạch phát triển các vùng nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp chế biến, vùng chuyên canh cây trồng; khuyến khích hình thành và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất. Tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng gia trại, trang trại gắn với công tác bảo vệ môi trường; tận dụng diện tích mặt nước hiện có để nuôi, trồng thủy sản. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về phát triển lâm nghiệp; chủ động triển khai thực hiện phương án chống hạn, phòng cháy, chữa cháy rừng, Phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự. Nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; duy trì và nâng cao chất lượng đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã"; giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt và triển khai thực hiện đạt thêm một số chỉ tiêu ở các tiêu chí để phấn đấu huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV trong năm 2024. Tăng cường công tác quản lý, chỉnh trang đô thị, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đô thị; triển khai đầu tư phát triển các khu dân cư, khu đô thị mới để mở rộng không gian và nâng cao mật độ dân số của đô thị; nâng cao tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch

Chú trọng bồi dưỡng, phát triển nguồn thu theo hướng bền vững; khai thác, huy động đầy đủ, kịp thời, đúng pháp luật các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; chống thất thu, nợ đọng thuế... phấn đấu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên thu hút các nguồn lực chi cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Tạo điều kiện mở rộng hoạt động các tổ chức

chống thất thu, nợ đọng thuế... phấn đấu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên thu hút các nguồn lực chi cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Tạo điều kiện mở rộng hoạt động các tổ chức tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, hộ gia đình tiếp cận các nguồn vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách tín dụng đối với học sinh, sinh viên, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án. Thực hiện nghiêm các văn bản của Trung ương, tỉnh về quản lý tài nguyên - khoáng sản, bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường.

2. Về văn hóa - xã hội

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì và giữ vững kết quả các chương trình phổ cập giáo dục; giữ vững, nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn Quốc gia và xây dựng mới theo kế hoạch; đầu tư nâng cấp trường lớp, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa. Chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập gắn Đề án hạn chế tình trạng học sinh bỏ học. Thực hiện có hiệu quả các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và thu hút nguồn nhân lực; các mô hình ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ - thông tin và ứng dụng các thành tựu về khoa học - công nghệ chuyển đổi số vào cơ quan Đảng, Nhà nước và quản lý xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương; giữ vững và nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phát triển sâu rộng phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng; nâng cao thành tích các môn thể thao có lợi thế của huyện; giữ gìn, bảo tồn và phát huy các di tích văn hóa, lịch sử nhằm giáo dục truyền thống cách mạng và phục vụ phát triển du lịch.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng có công cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội và các giải pháp giảm nghèo bền vững. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp sử dụng lao động về pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Chỉ đạo thực hiện hoàn thành 100% xã, thị trấn đạt chuẩn về y tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công

tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; chủ động phát hiện và phòng, chống kịp thời các dịch, bệnh. Đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng và trang thiết bị; nâng cao năng lực khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của người dân; thực hiện tốt các chương trình về y tế, dân số... Tăng cường kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân; công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

3. Về quốc phòng - an ninh, công tác nội chính

Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự; xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và các chính sách hậu phương quân đội.

Đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hoà bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Tổ chức các đợt ra quân tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; kịp thời phát hiện và giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự và hòa giải mâu thuẫn ở cơ sở; tăng cường các biện pháp kiểm chế, giảm tai nạn giao thông trên địa bàn huyện.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan nội chính trong việc phối hợp điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm Quy chế tiếp dân định kỳ và tiếp dân thường xuyên, Quy chế về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân trên địa bàn huyện.

4. Về xây dựng hệ thống chính trị

4.1. Công tác xây dựng Đảng

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng; thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; duy trì và nâng cao chất lượng các hội nghị thông tin thời sự, tổ chức tốt các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hằng năm, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của

tinh về công tác tổ chức, cán bộ. Tập trung kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng củng cố đoàn kết, thống nhất nội bộ, ngăn ngừa biến hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Hằng năm, thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ gắn với thực hiện kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và thực hiện tinh giảm biên chế theo lộ trình. Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường công tác phát triển đảng viên, phấn đấu đạt chỉ tiêu đề ra. Nâng cao chất lượng cấp ủy, chi bộ; thực hiện chi bộ, đảng bộ 4 tốt.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên, xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Giải quyết tố cáo, khiếu nại kịp thời, đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận. Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, trách nhiệm của hệ thống chính trị và người đứng đầu các địa phương, đơn vị trong thực hiện công tác dân vận; tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân; nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị của Nhân dân, nhất là liên quan đến các dự án trên địa bàn huyện.

4.2. Công tác xây dựng chính quyền

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp. Nâng cao chất lượng các kỳ họp, các hoạt động giám sát, các cuộc tiếp xúc cử tri; tăng cường hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp; tiếp thu và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo hướng mở rộng, dân chủ, hiệu quả, kịp thời.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; tăng cường cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy, hội đồng nhân dân. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm cao trong thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; duy trì tốt công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân kịp thời, đúng quy định.

4.3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao hiệu quả công tác đoàn kết, tập hợp quần chúng, phát triển đoàn viên, hội viên nông cốt theo hướng tích cực, chất lượng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Vận động nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các chương trình trọng tâm của hội, đoàn thể.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Lê Bình Thanh



PHỤ LỤC

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XXI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

(kèm theo Báo cáo số 236-BC/HU ngày 31/7/2023 của Huyện ủy Tây Sơn)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Nghị quyết Đại hội XXI	Năm 2021	Năm 2022	Ước thực hiện năm 2023	Tốc độ tăng trưởng bình quân
I	Các chỉ tiêu kinh tế						
1	Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm						
1.1	Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm (Giá trị sản phẩm) ¹	%		2,6	6,89	7,64	5,7
	Trong đó:						
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%		2,48	4,01	3,51	3,3
	+ Công nghiệp - xây dựng	%		2,07	7,77	9,09	6,3
	+ Thương mại - dịch vụ	%		3,39	8,17	9,1	6,9
1.2	Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm (Giá trị sản xuất) ²	%	Trên 13,2	10,3	13,2	13,5	12,3
	Trong đó:						
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	3,5	3,6	3,5	3,5	3,5
	+ Công nghiệp - xây dựng	%	11,2	9,3	11,8	12,5	11,2
	+ Thương mại - dịch vụ	%	15,4	11,9	15,4	15,4	14,2
2	Tỷ trọng cơ cấu kinh tế (theo giá trị sản phẩm)						
	Trong đó:						
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	18	33,92	31,55	28,69	
	+ Công nghiệp - xây dựng	%	35	35,72	37,68	39,26	
	+ Thương mại - dịch vụ	%	47	30,36	30,77	32,05	

¹ Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

² Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025

3	Tổng giá trị sản phẩm trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Triệu đồng/ha	127	106,3	115	117	
4	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	75	36,69	41,07	49,6	
5	Tăng thu ngân sách phát sinh bình quân hằng năm	%	14	116,39	26,25	Giảm 1,43	
6	Xây dựng nông thôn mới		Đến năm 2023, huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	5/9 tiêu chí, 01 xã nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới.	5/9 tiêu chí (theo bộ tiêu chí mới) ³ , 01 xã nông thôn mới nâng cao	Đạt thêm 3/9 tiêu chí còn lại, huyện đạt chuẩn nông thôn mới (9/9 tiêu chí), 01 xã về đích nông thôn mới (xã Vĩnh An)	
II	Các chỉ tiêu xã hội						
1	Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn “Gia đình văn hóa” hằng năm	%	Trên 90	92,66	93,41	94,2	
2	Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	%	Duy trì 100	100	100	100	
3	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều mỗi năm theo tiêu chí mới	%	giảm 1,5 - 2%/năm	1,44	1,52	2,96	

³ Theo tiêu chí cũ đạt 7/9 tiêu chí.

4	Giải quyết việc làm bình quân hằng năm	Lao động	2000	2.170	2.840	2.000	
5	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn hằng năm	Lao động	400	0	452	420	
6	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	16,4	10,2	9,6	10,2	
7	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ tại trạm	%	100	80	80	100	
8	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	Duy trì 100	100	100	100 (theo Bộ Tiêu chí mới)	
9	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế so với dân số	%	96	93,7	94,5	96,05	
10	Tỷ suất sinh hằng năm giảm	‰	0,1	0,09	0,36	Duy trì mức sinh thay thế	
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về cân nặng	%	Dưới 8,5	8,82	8,22	7,63	
12	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về thấp còi	%	Dưới 10	12,81	11,3	10,27	
III	Các chỉ tiêu về môi trường						
1	Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	100	100	100	100	
2	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch	%	80		44,18		
3	Tỷ lệ che phủ rừng	%	55	55,5	55,89	56,34	
IV	Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh						
1	Giao quân hằng năm	%	100	100	100	100	
2	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội		Giữ vững và ổn định	Giữ vững và ổn định	Giữ vững và ổn định	Giữ vững và ổn định	

V	Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể						
1	Chi, đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ	%	100	100	100	100	
2	Phát triển đảng viên	%	4% trên tổng số đảng viên	192 (4,14%)	199 (4,16%)	203 (4%)	
3	Chính quyền cơ sở được phân loại xuất sắc	%	40	40	40	40	
4	Tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	80	100	100	100	